

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2025

Tại thời điểm tháng 3/2025, các tổ chức quốc tế gồm Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), Fitch Ratings (FR), Liên hợp quốc (UN) và Ngân hàng Thế giới (WB) điều chỉnh giảm hoặc giữ nguyên tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2025 so với dự báo trước đó, riêng Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) điều chỉnh tăng nhẹ. Cụ thể, OECD và FR điều chỉnh giảm 0,2 và 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 12/2024, đạt mức 3,1% và 2,3%. UN và WB giữ nguyên mức tăng trưởng so với dự báo trong tháng 6/2024, lần lượt đạt 2,8% và 2,7%. IMF dự kiến tăng trưởng toàn cầu năm 2025 sẽ vẫn ổn định ở mức 3,3% (tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 10/2024). Nguyên nhân tăng trưởng toàn cầu được các tổ chức điều chỉnh giảm hoặc giữ nguyên là do các rào cản thương mại cao hơn ở một số nền kinh tế thuộc nhóm G20, sự gia tăng bất ổn về địa chính trị, chính sách đã gây áp lực lên đầu tư và chi tiêu hộ gia đình.

Văn phòng nghiên cứu kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO), WB và UN đều có đánh giá lạc quan về tăng trưởng của khu vực Đông Nam Á trong năm 2025. Theo đó, ba tổ chức này đều nhận định tăng trưởng năm 2025 của Việt Nam cao nhất trong khu vực, đạt từ 6,5%-6,8%; tiếp theo là Phi-li-pin đạt từ 6,1-6,3% và Cam-pu-chia đạt từ 5,5-6,0%. Tăng trưởng năm 2025 của Thái Lan và Xin-ga-po được dự báo thấp hơn, đạt lần lượt từ mức 3,1-3,3% và 2,0-2,6%.

Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong năm 2024 được hỗ trợ bởi xuất khẩu phục hồi, nhu cầu toàn cầu về các sản phẩm công nghệ gia tăng. Những bất ổn chính đối với triển vọng tăng trưởng bao gồm tăng trưởng toàn cầu chậm hơn dự kiến và gián đoạn thương mại, đặc biệt là giữa các đối tác thương mại lớn của Việt Nam. Trong hai năm tới kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ. Đầu tư công thúc đẩy tăng trưởng, đặc biệt là trong lĩnh vực hạ tầng đô thị, giao thông và năng lượng sẽ rất quan trọng với điều kiện chính quyền có thể tăng quy mô đầu tư công và đảm bảo chi tiêu hiệu quả. Việt Nam có thể sử dụng dư địa tài khóa để chuẩn bị tốt hơn cho những bất ổn gia tăng. Theo đó, GDP của Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng 6,8% vào năm 2025.

Trong tình, đứng trước những khó khăn khách quan do địa hình, khí hậu mang lại nên ngay từ những ngày đầu năm các cấp lãnh đạo tỉnh Lai Châu đã không ngừng nỗ lực định hướng, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, phát

động phong trào thi đua... trên toàn tỉnh nhằm đạt thắng lợi nhiệm vụ năm 2025. Kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực cụ thể:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Tăng trưởng kinh tế

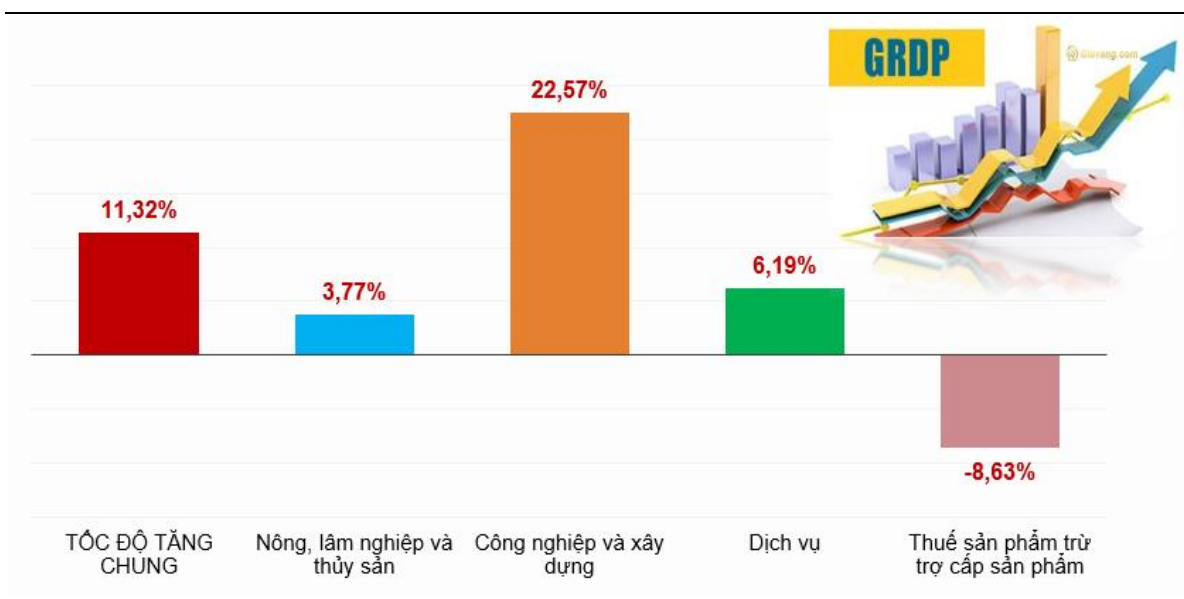
Ước tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) quý I năm 2025 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 2.930.965 triệu đồng, tăng 11,32% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,77% so với cùng kỳ, đóng góp 0,34 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 22,57% so với cùng kỳ, đóng góp 8,70 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,19% so với cùng kỳ, đóng góp 2,84 điểm phần trăm; thuế và trợ cấp sản phẩm giảm 8,63% so với cùng kỳ, đóng góp -0,56 điểm phần trăm.

Mức tăng trưởng kinh tế quý I năm 2025 tăng 11,32% chủ yếu từ ngành sản xuất và phân phối điện chiếm tỷ trọng 29,04% tổng sản phẩm trên địa bàn, tăng 34,89% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý, so với cùng kỳ năm trước năm nay mưa nhiều hơn, các hồ thủy điện tích được nước phục vụ cho hoạt động sản xuất thủy điện, đồng thời có thêm 01 nhà máy thủy điện hoàn thành đi vào phát điện làm tăng sản lượng điện.

Về cơ cấu nền kinh tế quý I năm 2025, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 7,24% GRDP; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 51,97% GRDP; khu vực dịch vụ chiếm 35,45% GRDP; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,34% GRDP (cơ cấu tương ứng cùng kỳ năm 2024 là: 8,63%; 41,27%; 43,59%; 6,51%).

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm quý I năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Ngay từ những tháng đầu năm tỉnh đặt mục tiêu phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung; phát triển các cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế cao; hoàn chỉnh và phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030; ứng dụng công nghệ cao, sạch, an toàn, bảo vệ môi trường sinh thái, có khả năng chống chịu với dịch bệnh và biến đổi khí hậu. Nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp. Tăng cường hỗ trợ kết nối cung - cầu tiêu thụ hàng hóa, mở rộng thị trường xuất khẩu... Quý I/2025, tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt kết quả chủ yếu như sau:

2.1. Nông nghiệp

* Cây hàng năm

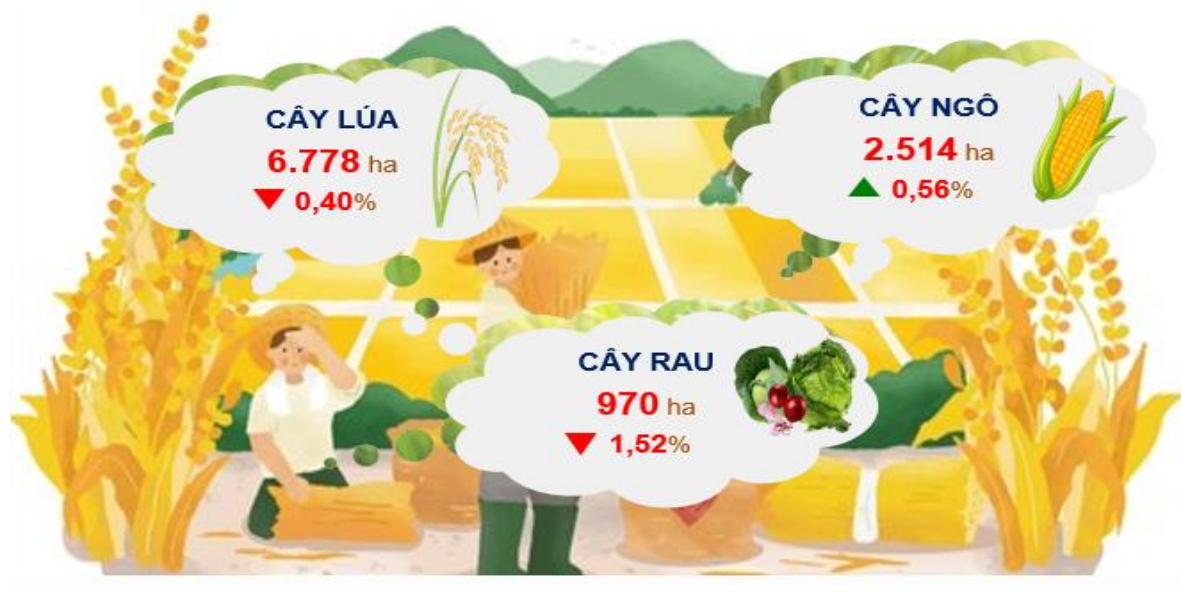
Cây lúa: Sản xuất lúa vụ Đông Xuân luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, thường xuyên theo dõi và chỉ đạo các huyện, thành phố chuẩn bị diện tích gieo cấy, cấp giống, hỗ trợ đầu tư giống mới năng suất cao. Tổng diện tích gieo cấy đạt 6.778 ha, giảm 0,40% so với cùng kỳ năm trước, đến nay cơ bản các huyện đã gieo cấy xong. Hiện nay diện tích lúa gieo cấy đang trong giai đoạn đẻ nhánh, sinh trưởng, phát triển tốt. Bà con nhân dân tiến hành làm cỏ, sục bùn, tía dặm những diện tích đã cấy.

Cây ngô: Diện tích ngô đã gieo trồng ước đạt 2.514 ha tăng 0,56% so với cùng kỳ năm trước.

Cây rau các loại: Diện tích gieo trồng ước đạt 970 ha giảm 1,52% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch trong quý ước đạt 7.733 tấn tăng 7,61% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng tăng do thời tiết thuận lợi nên cây trồng cho năng suất cao.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm tính đến ngày 20/3/2025

So với cùng kỳ năm trước



*** Cây lâu năm**

Cây ăn quả: Trong quý I năm 2025 một số cây ăn quả cho thu hoạch như: xoài, chuối, dừa, mít... Trong đó sản lượng chuối thu hoạch ước khoảng 11.200 tấn giảm 11,18% so với cùng kỳ năm trước, giảm là do diện tích gieo trồng ở huyện Phong Thổ giảm từ năm 2024.

Cây Cao su: Diện tích cao su đạt 12.927 ha, cây cao su được xác định là cây đa mục đích nên từ khi triển khai dự án đã mang lại hiệu quả kinh tế, vừa góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, cây sinh trưởng phát triển tốt, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu sản lượng khai thác đáp ứng yêu cầu, chất lượng đề ra.

Cây chè: Trên địa bàn tỉnh đã trở thành cây chủ lực góp phần xóa đói giảm nghèo của một số huyện trong tỉnh, vì vậy cây chè luôn được chú trọng đầu tư phát triển. Bà con nông dân đã áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào chăm sóc phát triển cây chè, do đó sản lượng chè ngày càng được nâng lên. Sản phẩm chè không chỉ có vị ngọt hậu, nước xanh, mà còn đem lại nhiều lợi ích cho sức khỏe. Với nét riêng ấn tượng đặc biệt đó, sản phẩm chè của Lai Châu đã có mặt ở nhiều nơi, không chỉ có ở nhiều tỉnh thành trong nước mà được xuất khẩu ra nước ngoài. Sản lượng chè thu hoạch quý I/2025 ước đạt 4.500 tấn tăng 7,14% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình sâu bệnh: Trong quý, các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại phát sinh lẻ tẻ trên cây trồng tại các huyện trong tỉnh với tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh 104,4 ha trên cây lúa, ngô, rau xanh, cây chuối... trong đó: Trên cây lúa: Diện tích nhiễm (DTN) OBV 15,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 18,0 ha; Trên cây ngô: DTN 4,8 ha (sâu keo mùa thu 4,3 ha, chuột 0,5 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 2,5 ha; Trên cây rau: DTN 16,7 ha (sâu xanh 6,3 ha, sâu tơ 4,0 ha, bọ nháy 0,4 ha, bệnh héo xanh 6,0 ha...), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 19,5 ha; Cây chuối: DTN 50,0 ha (sâu đục thân 22,0 ha, bệnh Panama 28,0 ha), chưa áp dụng biện pháp phòng trừ; Cây hoa hồng: DTN 13,1 ha (bệnh đốm đen 6,5 ha, bệnh phấn trắng 6,1 ha, bệnh thán thư 0,5 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ: 26,0 ha; Cây chè: DTN 4,7 ha (rầy xanh 2,1 ha, bọ xít muỗi 2,6 ha), chưa áp dụng các biện pháp phòng trừ.

*** Chăn nuôi**

Trong quý I năm 2025 tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tổng đàn vật nuôi chính có xu hướng tăng so với đầu năm. Nguyên nhân do các hộ, cơ sở chăn nuôi đã bắt đầu vào đàn mới. Giá lợn hơi xuất chuồng trên địa bàn tỉnh trong quý I đang có sự điều chỉnh tăng giá vào cuối tháng 3. Số lượng đàn gia súc, gia cầm tại thời điểm báo cáo như sau:

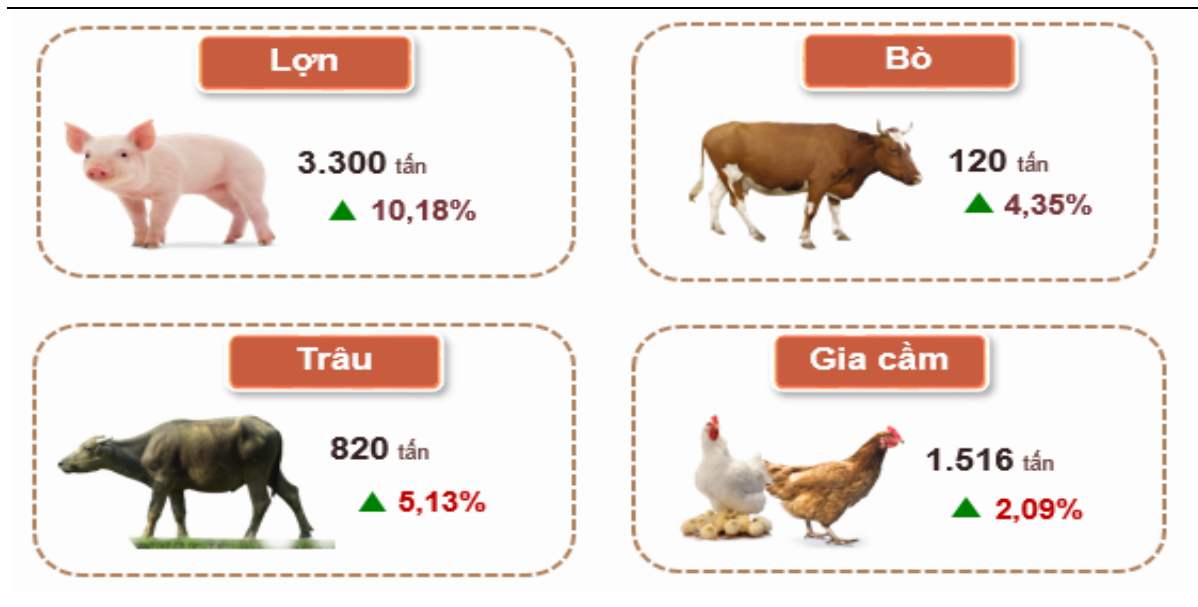
Số lượng, sản lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu tại thời điểm 20/3/2025

	Số lượng (con)	Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I/2025 (Tấn)	Sản lượng so với cùng kỳ năm trước (%)
Trâu	91.710	98,93	820	105,13
Bò	27.580	107,90	120	104,35
Lợn	255.100	109,58	3.300	110,18
Gia cầm	1.826.000	100,88	1.516	102,09
<i>Trong đó: Gà</i>	<i>1.430.000</i>	<i>102,88</i>	<i>1.186</i>	<i>100,94</i>

Tình hình dịch bệnh tính đến ngày 20/3/2025: Trong quý, bệnh Đại động vật và bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) đã xảy ra trên đàn vật nuôi của địa bàn tỉnh. Tổng số vật nuôi mắc bệnh và nghi mắc bệnh buộc tiêu hủy là 1.021 con (tiêu hủy do bệnh Đại 11 con chó, bệnh DTLCP 999 con/21.705kg, bệnh LMLM 11 con lợn). Về công tác tiêm phòng vắc xin định kỳ đã có 7/8 huyện, thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện (huyện Mường Tè chưa ban hành kế hoạch). Riêng thành phố Lai Châu trong kế hoạch nêu dự kiến triển khai đợt 1 vào các tháng 3 và 4).

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I/2025

So với cùng kỳ năm trước



2.2. Lâm nghiệp

Ngay từ đầu năm đến nay, cơ quan tham mưu đã đôn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư rà soát, xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật. Đồng thời, trình tỉnh, huyện thẩm định và phê duyệt diện tích trồng rừng mới. Hiện nay bà con đang tiến hành phát

dọn thực bì, cuốc hố, trồng cây. Các huyện cũng chỉ đạo chủ đầu tư chuẩn bị đủ số lượng cây giống có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định để tranh thủ thời tiết thuận lợi triển khai trồng rừng mới năm 2025 và trồng dặm rừng trồng năm 2024.

Việc trồng phát triển cây dược liệu có giá trị kinh tế cao như cây Sâm Lai Châu và các loại Sâm khác được nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân quan tâm đầu tư sản xuất gieo trồng mạnh. Qua kết quả rà soát đến thời điểm báo cáo toàn tỉnh có 17,15 ha sâm được trồng tập trung ngoài ra còn diện tích sâm được trồng dưới tán rừng.

* *Thiệt hại rừng*: Tổng số vụ vi phạm đã phát hiện trong quý là 44 vụ, trong đó: Phá rừng trái pháp luật 37 vụ; vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng là 01 vụ (chưa xác định được nguyên nhân); vi phạm các quy định về quản lý lâm sản 06 vụ. Phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng được 772 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 11 vụ vi phạm.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác trong quý I/2025 ước đạt 1.150 m³ tăng 2,68% so với cùng kỳ năm trước. Lượng củi khai thác ước đạt 95.890 ste tăng 2,56% so với cùng kỳ năm trước; ngoài ra, bà con trong tỉnh còn khai thác được khoảng 15,2 nghìn lá dong; 790 tấn bông chít và các loại lâm sản khác thu nhặt từ rừng.

2.3. Thủy sản

Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2025. Đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thử nghiệm có hiệu quả qua các năm. Hiện toàn tỉnh có 1.034 ha diện tích nuôi thủy sản tăng 0,91% so với cùng kỳ năm trước; Thể tích bể nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) ước đạt 67.318 m³; Thể tích nuôi cá lồng ước đạt 220.592 m³.

Trong quý nhân dân chủ yếu tập trung vào đánh bắt thủy sản đã đưa vào nuôi trồng từ năm 2024, đến nay sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 751 tấn tăng 8,90% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 685 tấn tăng 9,39% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản khai thác, đánh bắt ước đạt 66 tấn tăng 4,10% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do diện tích nuôi trồng thủy sản tăng, thủy sản khác khai thác như ốc, trai, hến, cua... ước đạt 4 tấn.

Lâm nghiệp và Thủy sản quý I năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



3. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng 3/2025

Tháng 3, thời tiết hanh khô thuận lợi cho các ngành sản xuất công nghiệp khai khoáng và công nghiệp chế biến, chế tạo hoạt động ngoài trời; tuy nhiên, ngành sản xuất thủy điện đang bị chững lại và giảm nhẹ do nguồn nước ở các hồ chứa đang bị cạn dần.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 3/2025 ước giảm 17,03% so với tháng trước và tăng 34,45% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính làm cho IIP tháng 3/2025 giảm so với tháng trước chủ yếu là do hoạt động sản xuất thủy điện giảm 22,70%. Tuy các ngành khai khoáng có mức tăng 14,50%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có mức tăng 131,24% và ngành cung cấp nước, hoạt động thu gom rác thải có mức tăng 0,36% so với tháng trước nhưng do tổng giá trị sản xuất của các ngành này chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng giá trị sản xuất của ngành công nghiệp nên không tác động nhiều đến mức giảm chung trong tháng 3 của toàn ngành công nghiệp. Chỉ số IIP có mức tăng cao, tăng 34,45% so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số sản xuất ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện (sản xuất thủy điện) ước tăng 38,45% so với cùng kỳ năm trước.

* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp quý I/2025

Hầu hết các ngành công nghiệp quý I/2025 đều có chỉ số IIP tăng trưởng khá so với cùng quý năm trước là do điều kiện thời tiết và môi trường thuận lợi hơn cho các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn. Ngành sản xuất thủy điện có mức tăng cao so với cùng quý năm trước, tăng 35,30% là do mưa nhiều, các hồ thủy điện tích được nước phục vụ cho hoạt động sản xuất thủy điện, sản lượng điện phát ra các tháng trong quý tăng là những nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số IIP quý I năm nay tăng cao so với cùng quý năm trước. Cụ thể:

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp quý I/2025 dự ước tăng 31,92% so với quý cùng kỳ năm trước, trong đó: Ngành khai khoáng tăng 0,34%; ngành chế biến, chế tạo tăng 2,19%; sản xuất và phân phối điện tăng 35,30%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 2,00% so với cùng quý năm trước. Trong quý I/2025 có 01 dự án thủy điện hoàn thành đi vào phát điện (nhà máy thủy điện Mường Kim 3) với công suất lắp máy là 18,5 MW đã phần nào đó tác động tới mức tăng trưởng chung của ngành sản xuất thủy điện so với cùng quý năm trước.

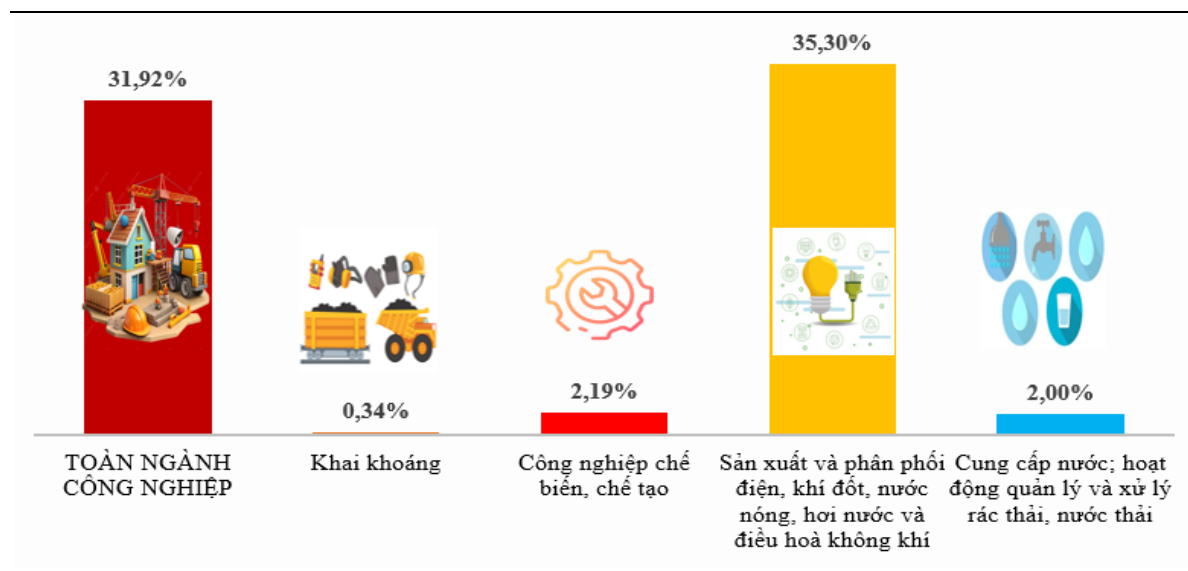
* Tốc độ tăng/giảm chỉ số IIP quý I giai đoạn 2021 - 2025 so với cùng kỳ năm trước

	%				
	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng số	25,26	26,20	1,66	-14,74	31,92
Khai khoáng	23,74	-27,72	12,77	18,51	0,34
Công nghiệp chế biến, chế tạo	-4,61	51,64	-13,51	82,21	2,19
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	26,88	26,73	1,94	-18,70	35,30
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	1,60	-1,01	8,60	7,59	2,00

Trong 5 năm trở lại đây, quý I năm 2025 là khoảng thời gian có chỉ số sản xuất công nghiệp tăng cao nhất, tăng 31,92%; tiếp theo là quý I năm 2022 tăng 26,2%; quý I năm 2021 tăng 25,26% và quý I năm 2023 tăng 1,66%. Ở chiều ngược lại, quý I năm 2024 có mức giảm sâu, giảm 14,74%. Nguyên nhân chính và quyết định đến mức tăng, giảm chung IIP của toàn ngành công nghiệp quý I các năm so với cùng kỳ là do ngành sản xuất và phân phối điện điện tác động.

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
quý I năm 2025**

	Đơn vị tính	Sản lượng quý I/2025	Quý I/2025 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	125.281	100,38
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	900	107,14
Nước tinh khiết	1000 lít	287	105,58
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	3.774	111,11
Xi măng Portland đen	Tấn	36.980	98,35
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	9.786	80,71
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	1.408	104,61
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	5.888	105,80
Điện sản xuất	Triệu KWh	848	147,45
Điện thương phẩm	Triệu KWh	63	89,48
Nước uống được	1000 m ³	1.533	103,93

** Chỉ số sử dụng lao động quý I năm 2025:*

Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 3/2025 tăng 2,02% so với tháng trước; giảm 0,46% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 3 tháng đầu năm 2025 giảm 0,2% so với năm trước. Chỉ số sử dụng lao động tăng so với tháng trước là do mức tăng lao động của ngành sản xuất chè, sản xuất thủy điện và một số ngành khai thác, chế biến chế tạo ngoài trời tác động. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước tăng 0,91% so với tháng trước, tăng 0,41% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 3 tháng đầu năm tăng 0,27% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 3,23% so với tháng trước, giảm 1,37% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 3 tháng đầu năm giảm 0,7% so với cùng kỳ năm trước.

4. Thương mại, dịch vụ và vận tải

Quý I/2025, các hoạt động thương mại, dịch vụ và vận tải diễn ra khá sôi động, hàng hóa phục vụ Tết đa dạng, phong phú, giá cả ổn định, bảo đảm cân đối

cung cầu; công tác vận tải được thực hiện tốt, niêm yết giá vé công khai, không có hiện tượng chèn ép hành khách, tăng giá vé, bảo đảm đủ phương tiện vận chuyển hàng hóa, phục vụ nhân dân đi lại thuận tiện, an toàn trong dịp Tết và sau Tết; trong quý có nhiều lễ hội văn hoá truyền thống diễn ra sôi nổi mang đậm bản sắc dân tộc, đây là dịp để giới thiệu, quảng bá các di tích, danh lam thắng cảnh là tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch kết nối tour, tuyến với các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trong và ngoài tỉnh nhằm kích cầu du lịch, phát triển kinh tế, xã hội....

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 3/2025

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 3 năm 2025 ước đạt 841.497 triệu đồng, tăng 4,46% so với tháng trước, tăng 14,97% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 3/2025 ước đạt 704.737 triệu đồng, tăng 4,21% so với tháng trước, tăng 14,66% so với cùng kỳ năm trước. Tăng so với tháng trước do các hoạt động tiêu thụ hàng hoá trở lại bình thường sau Tết Âm lịch và ở các địa phương diễn ra một số lễ hội truyền thống, ngày quốc tế Phụ nữ 8/3... nên doanh thu tăng; tăng cao so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu tiêu dùng một số mặt hàng tăng như: Hàng may mặc tăng 17,01%, vật phẩm văn hóa giáo dục tăng 19,93%, gỗ và vật liệu xây dựng tăng 17,57%, xăng dầu các loại tăng 21,01%, nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 23,50%, đá quý kim loại tăng 30,96%...

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 3/2025 ước đạt 5.828 triệu đồng, tăng 5,50% so tháng trước, tăng 10,04% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 3/2025 ước đạt 60.629 triệu đồng, tăng 6,33% so tháng trước, tăng 16,10% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 3/2025 ước đạt 460 triệu đồng, tăng 9,86% so tháng trước, tăng 9,58% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 3/2025 ước đạt 69.843 triệu đồng, tăng 5,30% so tháng trước, tăng 17,72% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ quý I/2025

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ quý I năm 2025 ước đạt 2.543.358 triệu đồng, tăng 12,42% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa quý I/2025 ước đạt 2.142.172 triệu đồng, tăng 12,23% so cùng kỳ năm trước.

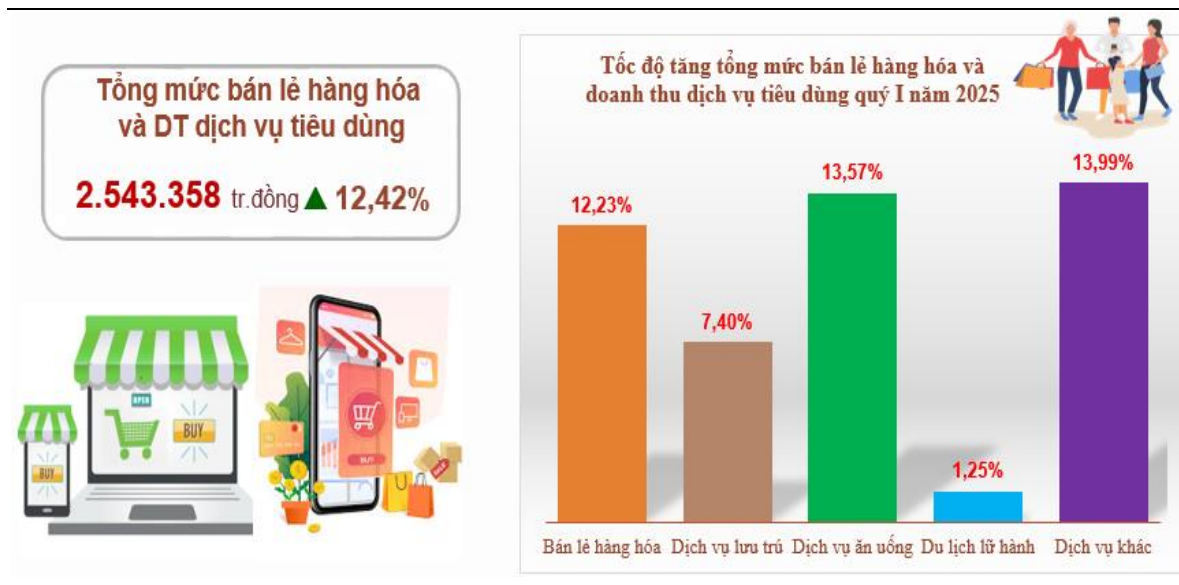
Doanh thu dịch vụ lưu trú quý I/2025 ước đạt 17.221 triệu đồng, tăng 7,40% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống quý I/2025 ước đạt 177.785 triệu đồng, tăng 13,57% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành quý I/2025 ước đạt 1.252 triệu đồng, tăng 1,25% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác quý I/2025 ước đạt 204.928 triệu đồng, tăng 13,99% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ quý I năm 2025
So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

* *Tổng doanh thu vận tải tháng 3/2025* ước đạt 30.717 triệu đồng, tăng 2,66% so với tháng trước, tăng 6,42% so với cùng kỳ năm trước. Tháng 3 các hoạt động sản xuất kinh doanh quay trở lại nhộn nhịp với việc vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu phục vụ hoạt động xây dựng, sản xuất hàng hóa, hàng tiêu dùng... đảm bảo cung ứng đầy đủ hàng hóa cho nhu cầu hoạt động trên địa bàn tỉnh.

* *Tổng doanh thu vận tải quý I/2025*: Trong những tháng đầu năm 2025 hoạt động vận tải hàng hóa diễn ra khá sôi động, nhu cầu hàng hóa trên đại bàn ngày càng cao nhất là đối với hoạt động xây dựng và sản xuất sản phẩm công nghiệp vì vậy doanh thu vận tải quý I/2025 tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu vận tải quý I/2025 ước đạt 100.817 triệu đồng, tăng 11,63% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 43.981 triệu đồng, tăng 12,71% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 53.225 triệu đồng tăng 11,09%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.171 triệu đồng, tăng 6,89% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyển phát ước đạt 1.440 triệu đồng tăng 6,50% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển quý I/2025:

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 429 nghìn HK, tăng 9,63% so với cùng kỳ năm trước.

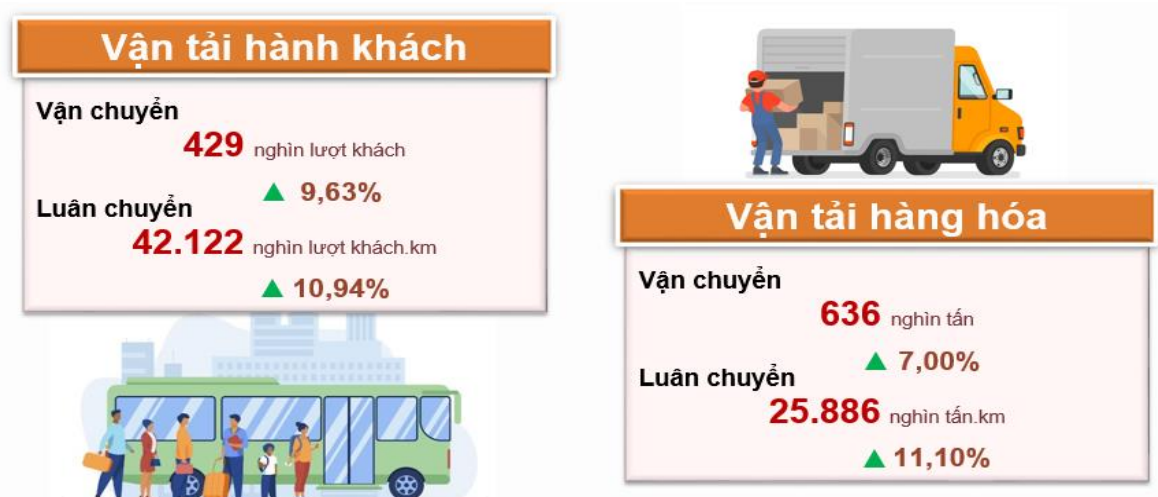
- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 42.122 nghìn lượt HK.km, tăng 10,94% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 636 nghìn tấn, tăng 7,00% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 25.886 nghìn tấn.km, tăng 11,10% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển quý I/2025

So với cùng kỳ năm trước



5. Hoạt động xuất, nhập khẩu

Tổng giá trị xuất nhập khẩu quý I/2025 ước đạt 9,24 triệu USD, đạt 33,21% kế hoạch, tăng 30,32% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 2,74 triệu USD, đạt 16,46% kế hoạch, tăng 0,37% so với cùng kỳ năm trước (hàng hóa xuất khẩu chủ yếu là chè khô 642,6 tấn, trị giá 1,43 triệu USD); giá trị nhập khẩu của địa phương đạt 2,52 triệu USD, đạt 44,29% so với kế hoạch, giảm 9,68% so với cùng kỳ năm trước (hàng hóa nhập khẩu chủ yếu là thiết bị thủy điện trị giá 1,40 triệu USD).

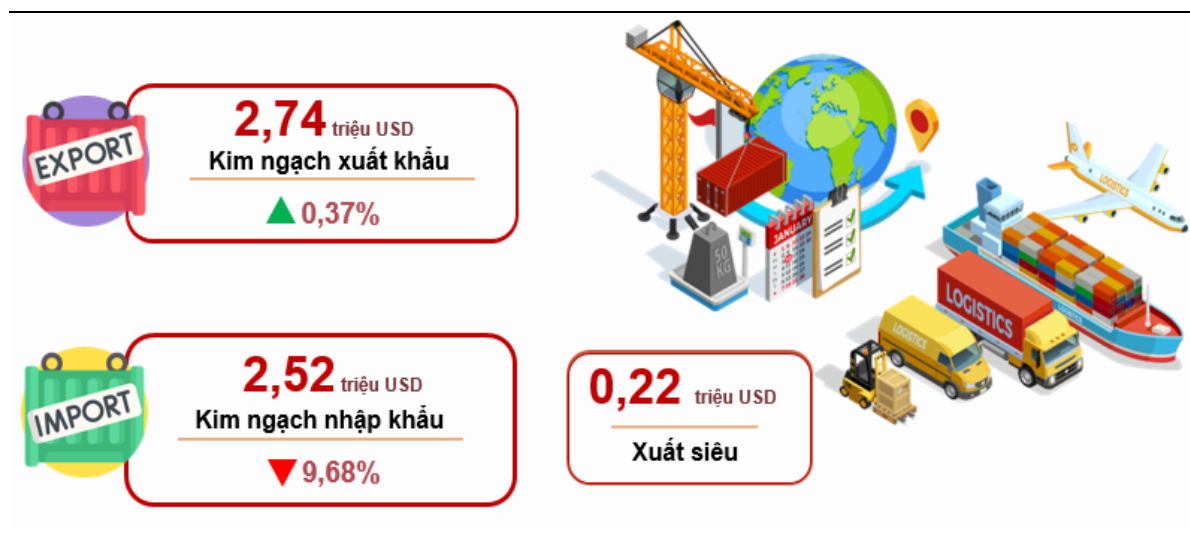
Đối với hoạt động xuất nhập khẩu tỉnh đã gửi Công hàm trao đổi với Cục Thương mại châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc về tình hình xuất khẩu hàng hóa, sản xuất các mặt hàng nông sản của tỉnh Lai Châu.

Kịp thời phổ biến thông tin về: Các quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO; dự thảo sửa đổi Quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài (Quy định 248) của Tổng cục Hải quan Trung Quốc; Lịch làm việc tại các cửa khẩu, lối mở trên

địa bàn tỉnh Quảng Ninh trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025; thông báo vận hành chính thức cửa khẩu Lý Vạn, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng; cảnh báo của Liên minh châu Âu đối với các sản phẩm xuất khẩu; danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp.

Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa quý I năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



6. Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh như: Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 với 32 hoạt động cụ thể đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; công bố chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2024.

Tính đến ngày 07/3/2025, cấp đăng ký thành lập mới 29 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 582,6 tỷ đồng, tăng 04 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; lũy kế số doanh nghiệp trên toàn tỉnh 2.126 doanh nghiệp, trong đó có 63 doanh nghiệp đăng ký tạm dừng hoạt động. Thành lập 02 HTX, vốn đăng ký 4,8 tỷ đồng, thấp hơn 01 HTX so với cùng kỳ năm trước; lũy kế trên địa bàn tỉnh có 453 HTX. Quyết định chủ trương đầu tư 04 dự án với vốn đăng ký đầu tư 199,8 tỷ đồng¹, tương đương cùng kỳ năm trước, lũy kế đến nay có 305 dự án với tổng

¹ Lĩnh vực nông nghiệp 03 dự án; lĩnh vực công nghiệp, xây dựng 01 dự án.

vốn đầu tư 145.824 tỷ đồng; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 20 dự án; giới thiệu 01 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư.

Tình hình đăng ký doanh nghiệp quý I năm 2025



II. KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Theo quy luật tiêu dùng, nhu cầu của người dân giảm sau dịp Tết Nguyên đán khiến giá hàng hóa và dịch vụ thiết yếu trên thị trường giảm, đặc biệt là hàng ăn và dịch vụ ăn uống. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2025 giảm 0,43% so với tháng trước; tăng 1,42% so với tháng 12/2024 và tăng 2,18% so với cùng kỳ năm trước.

Trong quý I năm 2025, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh ổn định, giá cả được kiểm soát. Trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ, tình hình cung cầu thị trường diễn ra sôi động như quy luật hằng năm, nguồn cung hàng hóa dồi dào, phong phú, không có hiện tượng khan hiếm hàng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân, CPI bình quân quý I/2025 tăng 2,20% so với cùng kỳ năm trước.

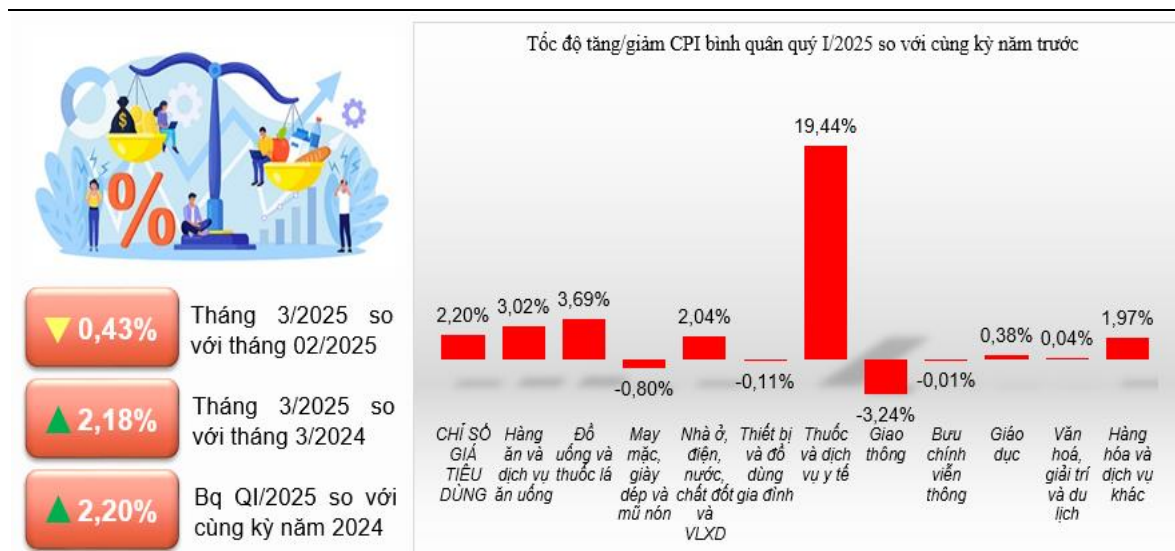
Bình quân quý I/2025 so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có mức biến động tăng, giảm như sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,02%; Đồ uống và thuốc lá tăng 3,69%; May mặc, mũ nón dày dèp giảm 0,80%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 2,04%; Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,11%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,44%; Giao thông giảm 3,24%; Bru chính viễn thông giảm 0,01%; Giáo dục tăng 0,38%; Văn hoá giải trí và du lịch tăng 0,04%; Hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,97%.

Trong tháng 3/2025 giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới, giá vàng nhẫn tròn trơn SJC bình quân ở mức 9,39 triệu đồng/chỉ; tăng 4,62% so với tháng trước. Giá vàng bình quân quý I/2025 tăng 19,91% so với cùng kỳ năm trước là do giá vàng trên địa bàn tỉnh chịu sự ảnh hưởng của giá

vàng trong nước và giá vàng thế giới tăng. Giá vàng bình quân quý dao động quanh mức 89,6 triệu đồng/lượng.

Giá Đô la bình quân trong tháng là 1USD = 25.704 VNĐ tăng 0,93% so với tháng trước. Giá đô la Mỹ bình quân quý I/2025 tăng 3,66% so với cùng kỳ năm trước, giá bình quân quý là: 1USD = 25.572 VNĐ.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3, quý I năm 2025



2. Đầu tư, xây dựng

2.1. Vốn đầu tư

Hoạt động đầu tư trong quý I trên địa bàn tỉnh Lai Châu tập trung chủ yếu vào thi công các dự án chuyển tiếp; đối với đầu tư công thực hiện đẩy nhanh tiến độ vào các dự án thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và những dự án thuộc vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; còn đối với vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện các dự án thủy điện, các dự án đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp.

Tổng số vốn đầu tư công kế hoạch năm 2025 đến tháng 3 là 3.813.421 triệu đồng (trong đó kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết là 1.494.491 triệu đồng chiếm 39,19% kế hoạch, tăng 21,94% (tăng 686.050 triệu đồng) so với vốn kế hoạch cùng kỳ năm 2024. Tính đến thời điểm báo cáo tỷ lệ giải ngân đạt 4,7% kế hoạch.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh quý I năm 2025 ước đạt 2.856.013 triệu đồng, giảm 10,13% so với tháng trước, tăng 5,70% so với cùng kỳ năm trước; Bao gồm: Vốn nhà nước trên địa bàn ước đạt 863.417 triệu đồng (trong đó: vốn trung ương quản lý ước đạt 325.317 triệu đồng và vốn địa phương quản lý ước đạt 538.100 triệu đồng), chiếm 30,23%, giảm 35,94% so với quý trước, giảm 4,32% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngoài nhà nước ước đạt

1.992.596 triệu đồng, chiếm 69,77% vốn đầu tư toàn xã hội, tăng 8,88% so với quý trước, tăng 10,72% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chủ yếu làm vốn đầu tư quý I năm 2025 giảm mạnh so với quý IV năm 2024 do phần lớn là yếu tố thời vụ và thời gian hoạt động. Trong khi quý IV năm 2024 các chủ đầu tư, doanh nghiệp đang dồn lực để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành khối lượng vốn kế hoạch, thì đầu năm 2025, tình hình đầu tư mới chuẩn bị khởi công mới thực hiện kế hoạch vốn năm 2025 và sau tình hình nghỉ tết Nguyên Đán, do đó tiến độ đầu tư sẽ chậm hơn so với cuối năm 2024. Bên cạnh đó, thì vốn đầu tư của hộ dân cư cũng có xu hướng giảm mạnh, giảm 22,31% so với quý IV năm 2024 do nhu cầu hộ dân cư tập trung xây dựng trong quý 4 trước tết Nguyên Đán nhất là công trình về nhà để ở.

Tăng so với quý I năm 2024, tập trung chủ yếu do vốn đầu tư của doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng mạnh, tăng 11,44%. Trong quý I năm 2025 phát sinh 02 dự án quy mô lớn khởi công là Trồng và phát triển rừng FOBIC tại huyện Tân Uyên, Than Uyên với tổng vốn đầu tư 136.471 triệu đồng và Thủy điện Nậm Ngà với 962.279 triệu đồng. Bên cạnh đó, 04 dự án thủy điện chuyển tiếp từ năm 2024 chuyển sang năm 2025 bắt đầu đi vào đầu tư trong quý I năm 2025 là Thủy điện Phiêng Khon với tổng vốn đầu tư là 599.642 triệu đồng; Thủy điện Nậm Cày với tổng vốn đầu tư là 557.022 triệu đồng...

** Tiến độ thực hiện các dự án lớn, trọng điểm trong quý*

<i>ĐVT: Triệu đồng</i>			
STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Ước thực hiện quý I/2025
1	Hạ tầng thiết yếu Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	200.000	10.000
2	Nâng cấp tuyến đường Nậm Sỏ - Ui Đạo - Ui Thái - Khau Hỏm - Nà Ui xã Nậm Sỏ	55.000	13.600
3	Dự án đầu tư cải kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía bắc	2.100.000	198.327
4	Hạ tầng đô thị thị trấn Than Uyên	100.000	12.540
5	Dự án phát triển cây mắc ca tại các xã: Nậm Cuối, Nậm Hăn huyện Sìn Hồ	467.000	14.673
6	Thủy điện Nậm Xí Lùng 2A	869.620	67.292
7	Thủy điện Thọ Gụ	635.192	60.120
8	Thủy điện Nậm Hăn 1	632.387	50.000
9	Thủy điện Nậm Ma 2B	579.680	61.590

10	Thủy điện Tả Páo Hồ 1B	350.000	60.000
11	Công trình thủy điện Nậm Ma 2A	488.762	64.000
12	Công trình thủy điện Nậm Ma 3	485.333	43.556
13	Thủy điện Phiêng Khon	599.642	50.000
14	Thủy điện Nậm Bon 1	383.680	47.960
15	Thủy điện Nà An	296.839	42.405
16	Trồng và phát triển rừng FOBIC tại Tân Uyên, Than Uyên	136.471	35.000

2.2. Xây dựng

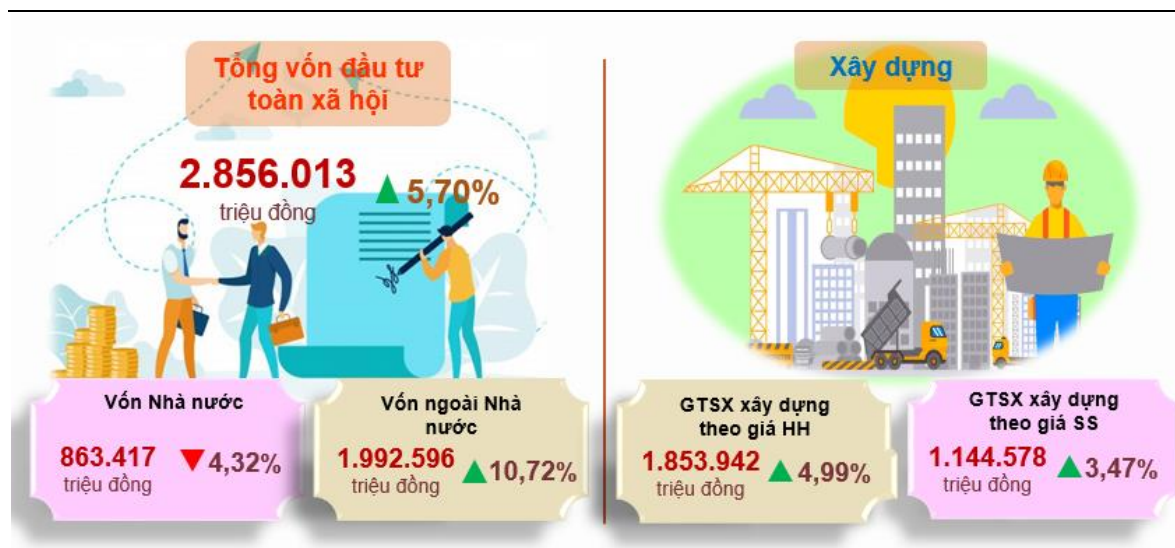
Trong những tháng đầu năm hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh tập trung chủ yếu vào xây dựng các công trình chuyển tiếp, các dự án Nhà nước.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2025 (theo giá hiện hành) ước đạt 1.853.942 triệu đồng, so với quý trước giảm 9,48%, so với cùng kỳ năm trước tăng 4,99%. Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2025 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 1.144.578 triệu đồng, so với quý trước giảm 10,52%, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,47%; trong đó so với cùng kỳ năm trước: Công trình nhà ở tăng 36,88%, công trình nhà không ở tăng 94,49%, công trình kỹ thuật dân dụng giảm 10,54%, hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 9,37%.

Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2025 giảm so với quý trước là do quý I rơi vào Tết nguyên đán nên hoạt động xây dựng bị tạm ngừng trong thời gian dài; tăng so với cùng kỳ năm trước do điều kiện thời tiết khô ráo thuận lợi cho hoạt động xây dựng ngoài trời, đồng thời các cấp lãnh đạo quan tâm chỉ đạo, đề xuất giải pháp cụ thể để tháo gỡ, xử lý các khó khăn vướng mắc trong công tác xây dựng để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình.

Đầu tư và Xây dựng quý I năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



3. Tài chính, tín dụng ngân hàng

* Thu, chi ngân sách: Tập trung điều hành, tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2025 bảo đảm sự chủ động, cân đối trong thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương theo dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tổ chức điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2025 khi thực hiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện quý I/2025 đạt 3.182,5 tỷ đồng, bằng 26,64% dự toán Trung ương giao, 25,94% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 11,58% so với cùng kỳ năm trước, trong đó thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 428,6 tỷ đồng, bằng 21,22% dự toán Trung ương giao, 18,04% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 45,72% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Thu nội địa: Ước thực hiện quý I/2025 năm là 424,1 tỷ đồng, đạt 21,21% so với dự toán Trung ương giao, đạt 18,04% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 48,44% so với cùng kỳ năm trước. Một số khoản thu ước thực hiện tăng so với dự toán, như: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 52,00%, thu từ doanh nghiệp do địa phương quản lý đạt 61,76%, thuế thu nhập cá nhân đạt 52,11%, thu phí lệ phí đạt 34,29%, thu khác ngân sách đạt 40,00% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Ước thực hiện quý I/2025 là 4,5 tỷ đồng, đạt 18,00% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Khoản thu này phát sinh chủ yếu từ hoạt động nhập khẩu các máy móc, thiết bị để lắp máy cho các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra có thêm mặt hàng nhập khẩu đá có chứa can xi, thiết bị phụ tùng ô tô...

Tổng chi ngân sách địa phương quý I/2025 ước đạt 2.452,7 tỷ đồng, bằng 19,98% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 0,68% so với cùng kỳ năm trước.

Thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn quý I năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



* Ngân hàng: Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn; triển khai hiệu quả, kịp thời các chương trình, chính sách ưu đãi lãi suất nhằm hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% năm 2025 trên địa bàn tỉnh². Tổng huy động vốn ước đạt 23.176 tỷ đồng, tăng 4,67% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 13.573 tỷ đồng, tăng 16,72% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 22.069 tỷ đồng, tăng 5,99% so với cùng kỳ năm trước; dự ước đến cuối tháng 3/2025 tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 0,88%/tổng dư nợ.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC

1. Lao động, việc làm

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên trong quý I năm 2025 ước khoảng 257.507 người, tăng 0,43% so với quý trước, tăng 0,72% so với cùng kỳ năm trước.

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc hàng năm ước là 254.328 người, tăng 0,33% so với quý trước và tăng 0,71% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Lao động đang làm việc trong lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước khoảng 145.561 người, chiếm 57,23%, giảm 1,55% so với quý trước, giảm 1,47% so với cùng kỳ năm trước; Lao động đang làm việc trong lĩnh vực Công nghiệp và xây dựng ước khoảng 33.415 người, chiếm 13,14%, tăng 4,57% so với quý trước và tăng 4,81% so với cùng kỳ năm trước; Lao động đang làm việc trong lĩnh vực Dịch vụ ước khoảng 75.352 người, chiếm 29,63%, tăng 2,26% so với quý trước, tăng 3,34% so với cùng kỳ năm trước.

Quý I/2025 đã giải quyết việc làm cho 2.465 lao động, bằng 26,1% kế hoạch, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó thông qua công tác xuất khẩu lao động 59 người³, bằng 36,9% kế hoạch.

Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động đang làm việc ước quý I năm 2025 là 1,08%.

Thu nhập bình quân tháng của lao động làm công ăn lương ước khoảng 7,4 triệu đồng.

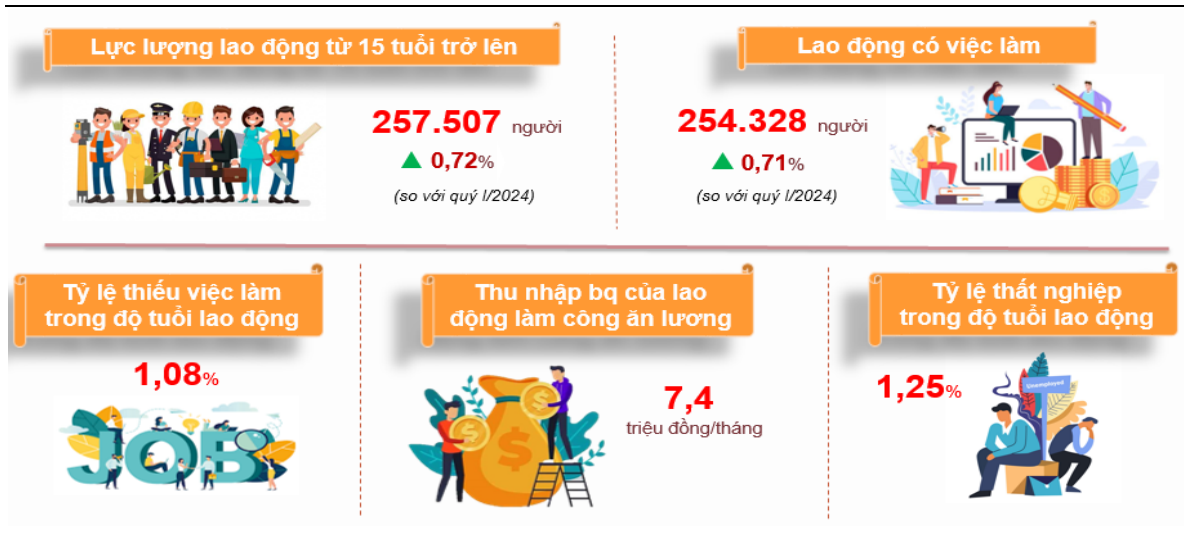
Tỷ lệ thất nghiệp quý I năm 2025 ước khoảng 1,25%, giảm 0,2% điểm phần trăm so với quý trước, giảm 0,01 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước.

² Cụ thể: (1) Cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên, thế mạnh của tỉnh: dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn đạt 4.641 tỷ đồng; đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt 8.533 tỷ đồng; đối với dự án thủy điện trên địa bàn đạt 7.075 tỷ đồng. (2) Triển khai chính sách tín dụng theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN Việt Nam: đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản, lũy kế giải ngân đạt 5,1 tỷ đồng với 06 lượt khách hàng, dư nợ 600 triệu đồng với 03 khách hàng.

³ Thị trường Nhật Bản: 26 người, Đài Loan: 21 người, Nga: 02 người

Trong quý có 153 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, giảm 30% so với cùng kỳ năm trước. Mức trợ cấp thất nghiệp bình quân là 3,63 triệu đồng/người/tháng.

Lao động, việc làm và thu nhập quý I năm 2025



2. Tình hình đời sống dân cư

Các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội được quan tâm triển khai đồng bộ, hiệu quả⁴. Phối hợp tổ chức Chương trình “Xuân Biên phòng ấm lòng dân bản” trong Chương trình Đoàn công tác của Chủ tịch nước và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng⁵; quan tâm thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn⁶; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn⁷. Đẩy mạnh triển khai công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh⁸; tăng cường hoạt động tuyên truyền, kêu gọi huy động các nguồn lực xã hội, phát huy truyền thống đoàn kết, tương trợ giúp

⁴ Chỉ đạo tại các Công văn: số 272/UBND-VX ngày 16/01/2025 về việc rà soát, hỗ trợ cứu đói dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; số 437/UBND-VX ngày 28/01/2025 về việc chăm lo, hỗ trợ người lao động làm việc trên công trường trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; số 447/UBND-VX ngày 03/02/2025 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt;...

⁵ Trao tặng 400 căn nhà “Mái ấm biên cương” trị giá 20 tỷ đồng cho đồng bào khu vực biên giới tỉnh Lai Châu, hơn 500 suất quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn; 800 suất học bổng “Nâng bước em tới trường” cho các em học sinh nghèo vượt khó trên địa bàn tỉnh.

⁶ Cụ thể: (1) Tặng quà trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ với 91.662 suất quà, trị giá trên 58 tỷ đồng; (2) Thăm hỏi, tặng quà cho người có công, thân nhân liệt sĩ với 216 suất quà trị giá 432 triệu đồng; tặng 62 suất quà trị giá 124 triệu đồng cho các đồng chí từ 60 năm tuổi Đảng trở lên.

⁷ Tổ chức Chúc thọ, mừng thọ Người cao tuổi thọ 90, 100 tuổi năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Trao tặng quà tết cho 59 trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh với số tiền 5 triệu đồng; 50 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nằm điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh không thể về gia đình ăn tết, với số tiền 15 triệu đồng; 400 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại các huyện, thành phố với số tiền 80 triệu đồng; chăm sóc, nuôi dưỡng 104 đối tượng bảo trợ xã hội (trong đó 92 đối tượng trẻ em mồ côi, mất nguồn nuôi dưỡng, 04 người cao tuổi, 08 đối tượng bảo vệ khẩn cấp).

⁸ Đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh Lai Châu và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo; hoàn thành xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; ban hành thiết kế mẫu nhà ở cho hộ độc thân, hộ người cao tuổi thuộc các chương trình, đề án hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

đỡ lẫn nhau cùng chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành rà soát, thống kê số lượng nhà tạm, nhà dột nát của địa phương thuộc diện hỗ trợ; đến ngày 07/3/2025 triển khai hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa đối với 1.750 hộ/căn nhà, trong đó có 458 hộ/căn nhà đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

3. Y tế

Tổ chức khám chữa bệnh cho 317.974 lượt bệnh nhân, thực hiện tốt công tác kiểm soát, phát hiện và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh trên địa bàn⁹; duy trì tiêm chủng thường xuyên các vắc xin cho trẻ em, phụ nữ mang thai trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn, hiệu quả¹⁰.

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh được tăng cường, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán và tại các lễ hội mùa xuân năm 2025¹¹. Chỉ đạo kiểm tra giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống; trong đó 2.589/2.738 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, 149 cơ sở vi phạm bị xử lý, nhắc nhở theo quy định¹². Thực hiện chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định¹³.

4. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh¹⁴; thực hiện sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025, công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026¹⁵, chuẩn bị các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2025; tổ chức Cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh¹⁶; tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi

⁹ Bao gồm: có 488 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cần phải tiêm vắc xin phòng dại, ghi nhận 02 trường hợp tử vong; giám sát phát hiện 252 trường hợp sốt phát ban nghi Sởi; 01 trường hợp viêm não màng não nghi do vi rút; 01 trường hợp tay, chân, miệng; 17 trường hợp nghi mắc Ho gà; phát hiện mới 09 bệnh nhân la; khám cho 15.358 lượt người trong đó số mắc bệnh theo chương trình phòng chống bệnh Phong – Da liễu, trong đó có 6.546 trường hợp mắc bệnh về da.

¹⁰ Có 2.181/9.232 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin, đạt 23,7%; có 2.102/9.305 phụ nữ có thai được tiêm UV2(+) đạt 22,6%; có 2.182/9.006 trẻ 18 tháng tuổi tiêm sởi – rubella, đạt 24,2%; 1.398 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, đạt 23,3% kế hoạch năm.

¹¹ Công văn số 436/UBND-KTN ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về việc bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân 2025

¹² Trong đó có 8 cơ sở bị phạt với số tiền trên 18 triệu đồng, 48 cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm, 141 cơ sở bị nhắc nhở.

¹³ Tính đến ngày 14/02/2025, trên địa bàn có 1.526 người nhiễm HIV được quản lý, 1.203 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV. Có 08 cơ sở, 31 điểm cấp phát thuốc và 2.050 người nghiện đang được điều trị Methadone.

¹⁴ Công văn số 344/UBND-VX ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh về tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị.

¹⁵ Theo Kết luận số 04/KL-BCĐTSTHPT ngày 25/02/2025 của Trường Ban Chỉ đạo tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 tại cuộc họp ngày 25/02/2025.

¹⁶ Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học đạt 56 giải (trong đó có 05 giải Nhất, 15 giải Nhì, 15 giải Ba, 21 giải Tư).

cấp quốc gia đạt thành tích tốt¹⁷. Triển khai thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BDGĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹⁸. Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch¹⁹, nhất là đào tạo giáo viên theo quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm hướng tới khắc phục tình trạng thiếu giáo viên trên địa bàn tỉnh.

5. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn nên trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo.

* Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 14/3/2025:

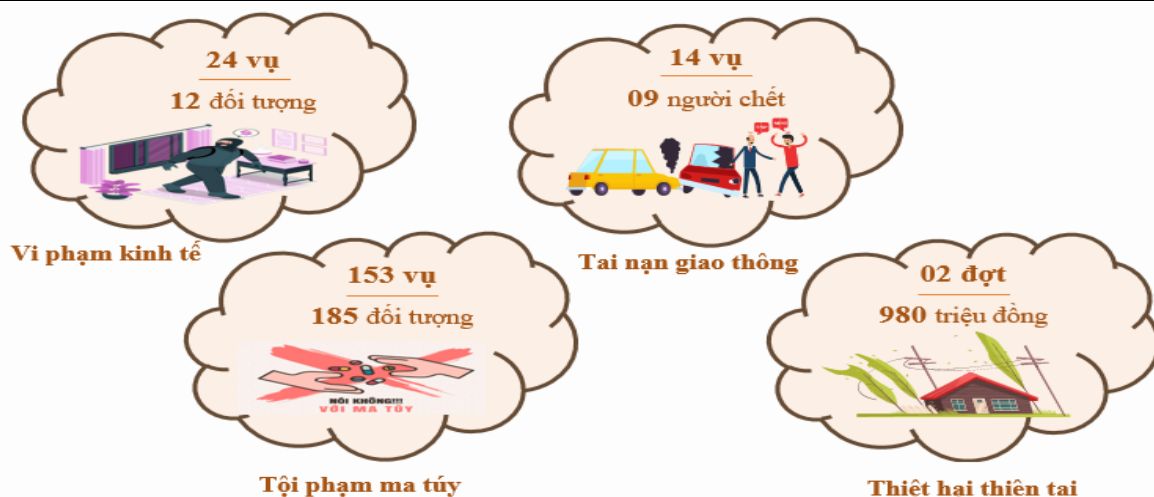
Trong quý xảy ra 39 vụ vi phạm hình sự, đã điều tra làm rõ 34/39 vụ, bắt 55 đối tượng; phát hiện, tiếp nhận 153 vụ, bắt giữ 185 đối tượng phạm tội về ma túy; Phát hiện, xử lý 24 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, trong đó khởi tố 8 vụ, 12 đối tượng; Phát hiện, xử lý 9 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, trong đó: khởi tố 02 vụ, 02 đối tượng;

* An toàn giao thông tính đến ngày 14/3/2025: Trong quý trên địa bàn tỉnh xảy ra 14 vụ, làm chết 09 người và 11 người bị thương. Nguyên nhân do sử dụng rượu bia, không chú ý quan sát và vượt xe sai quy định.

6. Thiệt hại do thiên tai

Tiếp tục tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng, triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Trong quý, do ảnh hưởng không khí lạnh tăng cường, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 trận dông lốc kèm theo mưa đá gây thiệt hại về tài sản của Nhân dân khiến 01 nhà bị sập đổ hoàn toàn, 56 nhà bị tốc mái hư hỏng, 01 con trâu bị chết, 0,2 ha cây rau màu bị dập nát, tổng giá trị thiệt hại khoảng 980 triệu đồng.

Tình hình xã hội, thiên tai quý I năm 2025



7. Hoạt động văn hóa, thể thao

Công tác quản lý, tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch được tăng cường²⁰. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân, đón Tết, tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được tổ chức sôi nổi, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong các tầng lớp Nhân dân; tổ chức bắn pháo hoa đêm giao thừa chào đón Tết Nguyên đán Ất Ty 2025, tổ chức Lễ hội Đền thờ Vua Lê Thái Tổ, các chương trình nghệ thuật, các trò chơi dân gian, thi đấu, giao lưu các môn thể thao tại các địa phương trên địa bàn tỉnh... Tham gia Ngày hội "Sắc xuân trên mọi miền tổ quốc" năm 2025 tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam. Triển khai các hoạt động thể thao nhằm thúc đẩy phát triển phong trào luyện tập thể dục, thể thao trong các tầng lớp Nhân dân, góp phần thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”²¹; chuẩn bị tổ chức các đoàn vận động viên tham gia các giải thi đấu thể dục thể thao toàn quốc và khu vực²².

8. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục thực hiện các chương trình, dự án, chế độ chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức thăm hỏi người có uy tín trong dịp tết Nguyên đán; thực hiện rà soát thôn, bản thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sinh sống trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tiếp tục được tăng cường; các hoạt động tôn giáo trong dịp tết Nguyên đán Ất Ty 2025 diễn ra vui tươi, lành mạnh, tuân thủ đúng quy định pháp luật.

9. Quốc phòng, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tuần tra canh gác, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong dịp tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025; hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân năm 2025, đạt 100% chỉ tiêu với 806 tân binh

Duy trì, phát triển các quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, các đối tác Hàn Quốc thông qua trao đổi Công thư, Điện mừng và các hoạt động đối ngoại góp phần duy trì quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các cơ quan, địa phương của tỉnh Lai Châu với các đối tác nước ngoài. Thực hiện thủ

²⁰ Công văn số 547/UBND-VX ngày 07/02/2025 của UBND tỉnh về việc bảo đảm thực hiện nếp sống văn minh, an toàn, tiết kiệm trong các hoạt động lễ hội sau Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội xuân năm 2025.

²¹ Theo Kế hoạch số 665/KH-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân” tỉnh Lai Châu năm 2025

²² Cụ thể như: Giải Vô địch quốc gia Việt dã leo núi “Chinh phục đỉnh cao Bà Rá” lần thứ 30, năm 2025; Giải Vô địch Đẩy gậy quốc gia lần thứ XIX năm 2025 tại tỉnh Điện Biên; Giải Kéo co quốc gia lần thứ XIII năm 2025 và Giải Vô địch quốc gia Karate khu vực miền bắc lần thứ V năm 2025 tại tỉnh Điện Biên; Giải vô địch trẻ Vật tự do bãi biển quốc gia; Giải vô địch Taekwondo học sinh, sinh viên toàn quốc; Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 66 năm 2025,..v.v...

tục cho phép 33 đoàn/240 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh, 05 đoàn/51 lượt người và 02 cá nhân đi công tác nước ngoài. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn tỉnh triển khai dự án. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

IV. KHÁI QUÁT CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP

Trong quý I/2025, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu đạt được nhiều kết quả tích cực. Tốc độ tăng trưởng quý I/2025 ước đạt tăng 11,32% so với cùng kỳ năm trước; So với cùng kỳ năm trước các ngành có mức tăng trưởng khá như: Sản xuất và phân phối điện tăng 34,89%; Xây dựng nhà các loại tăng 51,83%; Hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 9,37%; Vận tải đường bộ tăng 9,97%; Bưu chính và chuyển phát tăng 11,41%; Dịch vụ ăn uống tăng 10,82%; Giáo dục và đào tạo tăng 10,46%; Khai thác và nuôi trồng thủy sản tăng 9,31%; Sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 9,06% và nhiều hoạt động khác tăng... Tuy nhiên một số ngành có mức tăng trưởng giảm như: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng giảm 10,54%; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 30,48%; Dệt giảm 3,29%; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 2,29%... những ngành này chiếm tỷ trọng nhỏ không ảnh hưởng nhiều đến tốc độ tăng trưởng chung toàn tỉnh. Các lĩnh vực văn hóa xã hội được quan tâm thực hiện, tỷ lệ thất nghiệp giảm, đời sống an sinh xã hội được đảm bảo.

*** Một số giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội quý II năm 2025** **Về kinh tế**

Tập trung chỉ đạo sản xuất đảm bảo đúng tiến độ, khung thời vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các đề án, nghị quyết về phát triển nông, lâm nghiệp. Đẩy mạnh các hoạt động phát triển Sâm Lai Châu và cây dược liệu quý trên địa bàn. Tổ chức thực hiện công tác trồng rừng đảm bảo đúng tiến độ, kỹ thuật; tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô.

Tăng cường công tác theo dõi nắm bắt tình hình sản xuất công nghiệp, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để duy trì ổn định sản xuất. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng các dự án điện trên địa bàn tỉnh.

Chủ động thông tin, nắm bắt về tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà, giải quyết khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu của địa phương; đồng thời tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất nhập khẩu.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, chống hàng giả và gian lận thương mại. Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa thiết yếu trên địa bàn bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân và trong mùa mưa lũ.

Tăng cường công tác giải ngân vốn đầu tư công giúp tháo gỡ khó khăn về vốn cho các doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư.

Kiểm tra chặt chẽ công tác quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

Về văn hóa - xã hội

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Tăng cường các giải pháp bảo đảm thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện hiệu quả nội dung chương trình học kỳ II năm học 2024-2025. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2025 đảm bảo an toàn, khách quan.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; triển khai hiệu quả chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho người lao động. Đẩy nhanh tiến độ đào tạo lao động đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu hình ảnh thiên nhiên, văn hóa Lai Châu với du khách trong và ngoài nước trên nhiều hình thức.

Trên đây là báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Chi cục Thống kê;
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo CCTK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Lâm Bằng